

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN ĐẮK GLONG  
TỈNH ĐẮK NÔNG**

Bản án số: 08/2020/HNGĐ-ST

Ngày 01-7-2020

*V/v tranh chấp về ly hôn và  
nuôi con*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK GLONG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Võ Văn Vinh

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Phạm Xuân Đức

2. Ông Nguyễn Hoài Phương

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nông Đình Chiến - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đắk Glong.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Glong tham gia phiên tòa:**  
Ông Nguyễn Viết Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đắk Glong, tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 01/2020/TLST-HNGĐ, ngày 02-01-2020 về việc “*Tranh chấp về hôn nhân và gia đình*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2020/QĐXXST-DS ngày 12-6-2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 10/2020/QĐST-HNGĐ, ngày 22-6-2020 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* chị Phạm Thùy L, sinh năm 1985; địa chỉ: thôn T, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; nơi làm việc: số nhà 46, tổ T, khu phố N, thị trấn K, huyện K, tỉnh Kiên Giang; vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

2. *Bị đơn:* anh Huỳnh Minh H, sinh năm 1987; địa chỉ: thôn T, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; vắng mặt lần 2 không lý do.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Nguyên đơn Phạm Thùy L trình bày:* chị (L) và anh Huỳnh Minh H kết hôn tự nguyện, đăng ký kết hôn ngày 07-7-2014 tại Ủy ban nhân dân (UBND) xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông. Cuộc sống chung không hạnh phúc do anh H cờ bạc, rượu chè bê tha; không quan tâm chăm sóc vợ, con; bạo lực gia đình, sống ly thân từ cuối năm 2019; chị L xác định tình cảm vợ, chồng không còn; mâu thuẫn đã trầm trọng; mục đích hôn nhân không đạt được, nên chị yêu cầu:

- Về quan hệ hôn nhân: xin được ly hôn với anh H.
- Về con chung: có hai con chung là Huỳnh Trọng T, sinh ngày 29-8-2014 và Huỳnh Trọng Tr, sinh ngày 27-11-2015, các con hiện đang ở với chị L, khi ly hôn chị L yêu cầu được trực tiếp nuôi, không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con;
- Về tài sản chung và nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Đối với bị đơn Huỳnh Minh Hưng:* anh H thừa nhận chị Phạm Thùy L và anh tự nguyện kết hôn; thừa nhận có hai người con chung nhưng do mâu thuẫn vợ, chồng nên anh H đuổi vợ ra khỏi nhà và chị L đã dẫn theo hai con; mâu thuẫn vợ chồng phát sinh là do bất đồng quan điểm sống và chỉ trầm trọng từ tháng 3/2019; anh H xác định tình cảm vợ, chồng vẫn còn và mong muốn được đoàn tụ. Về con chung nếu phải ly hôn anh H yêu cầu được nuôi một người con chung, là con đầu hay con thứ cũng được và không yêu cầu chị L cấp dưỡng. Về tài sản chung và nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, nguyên đơn vắng mặt nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt và giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, bị đơn vắng mặt không lý do.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Glong tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến với các nội dung:

- Về thủ tục tố tụng: việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đúng quy định của pháp luật; việc chấp hành pháp luật từ khi thụ lý vụ án và tại phiên tòa của nguyên đơn đúng, bị đơn chấp hành chưa đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung: đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn; về quan hệ hôn nhân: chị Phạm Thùy L được ly hôn với anh Huỳnh Minh H; về con chung: giao hai con chung là Huỳnh Trọng T, sinh ngày 29-8-2014 và Huỳnh Trọng Tr, sinh ngày 27-11-2015 cho chị L trực tiếp

nuôi dưỡng đến khi đủ 18 tuổi; về cấp dưỡng: anh H không phải cấp dưỡng nuôi con; về tài sản chung và nợ chung: đương sự không yêu cầu nên không đề cập.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về thẩm quyền giải quyết vụ án và quan hệ pháp luật tranh chấp*: chị Phạm Thùy L yêu cầu Tòa án giải quyết vấn đề ly hôn và nuôi con với anh Huỳnh Minh H; chị L và anh H có đăng ký kết hôn nên quan hệ pháp luật là "*Tranh chấp về ly hôn và nuôi con*"; anh H có hộ khẩu thường trú tại xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đắk Glong theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] *Xét yêu cầu của nguyên đơn Phạm Thùy L, thấy rằng*:

*Về quan hệ hôn nhân*: chị Phạm Thùy L và anh Huỳnh Minh H kết hôn tự nguyện, không bị ép buộc, đăng ký kết hôn ngày 07-7-2014 tại UBND xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông là hợp pháp và có thật. Do anh H không quan tâm gia đình, bạo lực gia đình, tính tình không hợp, chị L và anh H đã ly thân từ khoảng tháng 3/2019. Quá trình giải quyết vụ án, anh H đã được triệu tập hợp lệ để giải quyết yêu cầu khởi kiện của chị L nhưng không tham gia, điều này thể hiện cuộc sống hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu của chị L là phù hợp với khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình.

- *Về con chung*: chị L và anh H có hai con chung là Huỳnh Trọng T, sinh ngày 29-8-2014 và Huỳnh Trọng Tr, sinh ngày 27-11-2015, hiện đang ở với chị L, nguyện vọng được sống với mẹ. Hơn nữa, hai cháu còn nhỏ nên giao cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp; về cấp dưỡng: chị L không yêu cầu nên anh H không phải cấp dưỡng nuôi con;

- Về tài sản chung và nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[3] *Về án phí*: nguyên đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình theo quy định của pháp luật.

[4] *Về quyền kháng cáo*: đương sự được quyền kháng cáo theo quy định của luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Áp dụng** khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 và Điều 85 của Luật Hôn nhân và gia đình; căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Phạm Thùy L.

*1.1. Về quan hệ hôn nhân*: chị Phạm Thùy L được ly hôn với anh Huỳnh Minh H.

*1.2. Về con chung*: giao hai con chung là Huỳnh Trọng T, sinh ngày 29-8-2014 và Huỳnh Trọng Tr, sinh ngày 27-11-2015, cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng đến khi đủ 18 tuổi.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền đi lại thăm nom con; không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này. Trong trường hợp người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom, để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

*1.3. Về cấp dưỡng*: anh Huỳnh Minh H không phải cấp dưỡng nuôi con.

**2. Về án phí**: Căn cứ khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án, buộc chị Phạm Thùy L phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị L đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000503, ngày 02-01-2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ; chị L đã nộp xong án phí.

**3. Về quyền kháng cáo**: nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk Glong;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- UBND xã Đ, huyện Đ,  
tỉnh Đắk Nông, (để vào sổ Hộ tịch);
- Dương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

*(đã ký và đóng dấu)*

**Võ Văn Vinh**